

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày: 24 - 5 - 2021

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Công Quốc**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Tiến**

Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Đình Vui** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/TLST- HS ngày 20/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Vũ Anh T, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1982 tại Đà Nẵng; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: đường C, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Phòng XX nhà YZ đường N, phường M, quận NH, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Công Đ và bà Võ Thị M; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 30/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/01/2021. Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị **Trần Thị Diệu Th**, sinh năm 1994; Trú tại: Tổ A, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2/ Anh **Nguyễn Xuân V**, sinh năm 1983; Trú tại: xx đường L, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mối quan hệ xã hội, Huỳnh Vũ Anh T quen biết một người tên C (*không xác định nhân thân, lai lịch*) có bán ma túy nên đã liên hệ mua 0,5 gam ma túy đá với giá 500.000đ với mục đích bán lại kiếm lời.

Trong ngày 19/01/2021, Nguyễn Xuân V là bạn học chung cấp 2 gọi điện cho Huỳnh Vũ Anh T thông qua số điện thoại 0905.907.698 hỏi mua ma túy và T đã bán cho V hai lần cụ thể:

Lần thứ nhất, khoảng 13 giờ, Việt gọi cho Thao hỏi mua 300.000đ ma túy đá, T đồng ý bán và sau đó điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou LX, BKS 92E1-118.xx đến nhà V tại xx đường L, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng để giao ma túy rồi nhận tiền quay về phòng trọ.

Lần thứ hai, khoảng 14 giờ, V tiếp tục gọi điện cho T hỏi mua 300.000đ ma túy đá, T điều khiển xe đi giao ma túy, khi đến trước số nhà xx đường N, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng để giao ma túy thì Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nilon kích thước (3,5 x 3)cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Niêm phong ký hiệu A;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou LX màu trắng, BKS 92E1-118.xx, số máy 104978, số khung 104979;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, số Imei1: 359498094141762, số Imei1: 359499094141760, gắn sim số 0905.907.698 và sim số 0905.205.798.

Lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Vũ Anh T tại Phòng Phòng XX nhà YZ đường N, phường M, quận NH, thành phố Đà Nẵng nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 32/GĐ-MT ngày 25/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,206gam.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Huỳnh Vũ Anh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Huỳnh Vũ Anh T từ 08 đến 09 năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với điện thoại thu giữ của bị cáo; tịch thu tiêu hủy đối với ma túy và bao bì gói mẫu hoàn trả sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Vũ Anh T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến gì về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Thị Diệu Th xác định chị là chủ xe mô tô BKS 92E1-118.xx, nguồn gốc xe này chị mua lại của ông Phạm Ngọc S, đã lập hợp đồng mua bán, giao tiền nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Vì làm chung nhà hàng nên chị và bị cáo có thuê phòng trọ ở cùng nhau, vào ngày 19/01/2021 chị có cho bị cáo mượn xe này để làm phương tiện đi lại. Trong thời gian ở trọ cùng nhau cũng như thời điểm cho bị cáo mượn xe, chị không hề biết bị cáo T có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Xuân V vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra. Qua xem xét lời khai của ông V là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong vụ án và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Thông qua mối quan hệ xã hội, Huỳnh Vũ Anh T đã mua ma

túy đá của đối tượng tên C mục đích để bán lại kiếm lời. Trong ngày 19/01/2021 T đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Xuân V, lần thứ nhất bán cho V 300.000đ, giao ma túy tại nhà V. Lần thứ hai T tiếp tục bán cho V 300.000đ nhưng chưa giao được ma túy thì bị bắt quả tang, lượng ma túy thu giữ khi bị bắt là 0,206gam loại Methamphetamine. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Chỉ trong cùng một ngày, bị cáo liên tiếp thực hiện 02 lần bán ma túy để kiếm lời. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 30/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung, nay phạm tội thuộc trường hợp “*tái phạm*”. Do đó đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục đồng thời làm gương cho người khác.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo sớm có cơ hội trở về với đời sống xã hội.

[5] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

[5.1] Đối với Nguyễn Xuân V có hành vi mua ma túy của bị cáo T mục đích để sử dụng nhưng V chưa sử dụng thì nghe tin bị cáo bị bắt nên đã tiêu hủy số ma túy mua trong lần thứ nhất nên không thu giữ được ma túy. Qua thử test, Nguyễn Xuân V âm tính với ma túy nên Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý đối với V là phù hợp, Hội đồng xét xử không đề cập.

[5.2] Đối với Trần Thị Diệu Th thuê nhà ở cùng bị cáo T và có giao xe mô tô cho bị cáo mượn để đi bán ma túy, tuy nhiên Th không biết việc bị cáo T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, qua thử test Th cũng âm tính với ma túy. Do đó Cơ quan Điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô cho Th đồng thời không xem xét trách nhiệm đối với Th là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5.3] Đối với đối tượng tên C bán ma túy cho bị cáo nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau, Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với vật chứng là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou LX màu trắng, BKS 92E1-118.xx, số máy 104978, số khung 104979 đứng tên chủ sở hữu là Phạm Ngọc S nhưng qua xác minh ông S không có mặt tại địa phương, Trần Thị Diệu Th đã cung cấp đúng hợp đồng mua bán, do đó có căn cứ xác định xe này của chị Th mua lại của ông S nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Chị Th cho bị cáo mượn xe nhưng không biết mục đích phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại xe cho chị Th là phù hợp. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chị Th không có ý kiến hay yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với vật chứng là điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, số Imei1: 359498094141762, số Imei1: 359499094141760, gắn sim số 0905.907.698 và sim số 0905.205.798 là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6.3] Đối với 0,108 gam mẫu A và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là ma túy và bao bì gói mẫu, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Vũ Anh T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Huỳnh Vũ Anh T** 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam - 19/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,108 gam mẫu A và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 32/GĐ-MT ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, số Imei1: 359498094141762, số Imei1: 359499094141760, gắn sim số 0905.907.698 và sim số 0905.205.798

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu và Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Huỳnh Vũ Anh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Quốc